

Biểu mẫu 01

UBND QUẬN TÂN BÌNH.

TRƯỜNG MẦM NON VƯỜN HỒNG**THÔNG BÁO****Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non
Năm học: 2021- 2022**

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	Đạt yêu cầu PT toàn diện đối với trẻ ở từng độ tuổi: đạt 95 % trở lên.	Đạt yêu cầu PT toàn diện đối với trẻ ở từng độ tuổi: đạt 100 % trở lên.
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	Trẻ được theo dõi và đánh giá thường xuyên:	-100% trẻ 5 tuổi thực hiện chương trình giáo dục mầm non -100% trẻ 5 tuổi được đánh giá theo Bộ chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi. - Đảm bảo thực hiện có chất lượng Chương trình GDMN do Bộ GD&ĐT ban hành theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016. và chỉnh sửa bổ sung theo Thông tư số 52/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 - Xây dựng và thực hiện có chất lượng chương trình Nhà trường: + Chương trình cho trẻ LQ tiếng Anh + Chuyên đề “Lấy trẻ làm trung tâm” + Chương trình dạy các môn học ngoại khóa. - Ứng dụng công nghệ thông tin vào phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của trẻ như: bảng tương tác.
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	-Trẻ có sự phát triển về thể chất theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non: 08/08 trẻ nhà trẻ tỷ lệ 100%	-Trẻ có sự phát triển về thể chất theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non: 121/121 trẻ ; tỷ lệ 100%

		-Trẻ có sự phát triển về nhận thức phù hợp với độ tuổi: 08/08 trẻ nhà trẻ tỷ lệ 100% -Trẻ có sự phát triển về ngôn ngữ theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non: 08/08 trẻ nhà trẻ tỷ lệ 100%. -Trẻ chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động văn nghệ, có một số kỹ năng cơ bản và khả năng cảm nhận, có thể hiện cảm xúc về âm nhạc và tạo hình: 08/08; tỉ lệ 100 % -Trẻ tự tin, biết bày tỏ cảm xúc và ý kiến cá nhân, đoàn kết với bạn bè, mạnh dạn trong giao tiếp, lễ phép với người lớn: 08/08 trẻ nhà trẻ tỷ lệ 100%. -Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; giữ gìn vệ sinh cá nhân; quan tâm chăm sóc, bảo vệ cây xanh, vật nuôi; có ý thức chấp hành quy định về an toàn giao thông: 08/08 trẻ nhà trẻ tỷ lệ 100%.	-Trẻ mẫu giáo có khả năng làm một số công việc tự phục vụ bản thân phù hợp với độ tuổi: 121/121 tỷ lệ 100% -Trẻ có sự phát triển về nhận thức phù hợp với độ tuổi: 121/121 trẻ mẫu giáo tỉ lệ 100% -Trẻ có sự phát triển về ngôn ngữ theo mục tiêu của Chương trình Giáo dục mầm non: 121/121 trẻ mẫu giáo tỷ lệ 100%. -Trẻ có khả năng diễn đạt sự hiểu biết bằng lời nói hoặc cử chỉ phù hợp. 121/121 tỉ lệ 100% -Trẻ mẫu giáo thực hiện tốt các kỹ năng tạo hình: 121/121; tỉ lệ 100%. -Trẻ có biểu hiện thân thiện, chia sẻ, hợp tác với bạn bè trong các hoạt động sinh hoạt, vui chơi, học tập. Biết chào hỏi mọi người khi gặp mặt và mạnh dạn giao tiếp với những người lạ khi đến lớp: 121/121; tỉ lệ 100% -Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; giữ gìn vệ sinh cá nhân; quan tâm chăm sóc, bảo vệ cây xanh, vật nuôi; có ý thức chấp hành quy định về an toàn giao thông: 121/121; tỉ lệ 100%.
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Phòng sinh hoạt chung, ánh sáng đảm bảo theo quy định, không gian thoáng mát, ấm áp và yên tĩnh. Nhóm được trang bị đồ dùng đồ chơi thiết bị dạy học đa dạng, hiện đại, đủ cho trẻ học tập, sinh hoạt. Môi trường hoạt động trong lớp được thiết kế nhẹ nhàng tạo cơ hội cho trẻ hoạt	- Cơ sở vật chất đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ theo Điều lệ trường mầm non; đồ dùng, đồ chơi và thiết bị dạy học đảm bảo theo TT số 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/2/2010, TT 34/2013 và Văn bản hợp nhất tháng 3/2015 (đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng)

		động. Diện tích hiện chơi thuận tiện cho việc tổ chức vui chơi, học tập luôn đảm bảo an toàn cho trẻ.	- Đội ngũ CB,GV,NV đạt chuẩn trở lên, được bồi dưỡng, đào tạo thường xuyên liên tục. - Sự phối kết hợp chặt chẽ giữa CMHS và Nhà trường. - Thực hiện tốt Quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường.
--	--	--	---

Tân Bình, ngày 01 tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Lưu Thị Thành

Biểu mẫu 02

UBND QUẬN TÂN BÌNH.

TRƯỜNG MẦM NON VƯỜN HỒNG

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học:2021-2022

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	129			08	22	41	58
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	129						
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	129			08	22	41	58
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	129			08	22	41	58
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	129			08	22	41	58
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường							
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân							
3	Số trẻ có chiều cao bình thường							
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi							
5	Số trẻ thừa cân béo phì							
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục							
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	08			08			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	121				22	41	58

Tân Bình ngày 01 tháng 9 năm 2021

Thư trưởng đơn vị

Lưu Thị Thành



Biểu mẫu 03

UBND QUẬN TÂN BÌNH.
TRƯỜNG MẦM NON VƯỜN HỒNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học: 2021-2022

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	6	2,0 m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	6	-
1	Phòng học kiên cố	6	2,0 m ² /trẻ em
2	Phòng học bán kiên cố	-	-
3	Phòng học tạm	-	-
4	Phòng học nhờ	-	-
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	492,10 m ²	3,5 m ² /trẻ em
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	170,17	1,2 m ² /trẻ em
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	199,09 m ²	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	199,09 m ²	1,42 m ² /trẻ em
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	60 m ²	0,42 m ² /trẻ em
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	170,17 m ²	1,2 m ² /trẻ em
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	35 m ²	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	35 m ²	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	63 m ²	0.45 m ² /trẻ em
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	756 bộ	126bộ/nhóm 24 Th -36 Th 126 bộ/Lớp 3-4 tuổi 252 bộ/Lớp 4 -5tuổi 252bộ/Lớp 5-6 tuổi
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	756bộ	126bộ/nhóm 24 Th -36 Th 126bộ/Lớp 3-4 tuổi 252 bộ/Lớp 4 -5tuổi 252bộ/Lớp 5-6 tuổi
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	17	17 bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được	10	

	sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)		
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)

		Số lượng(m ²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	7,5 m ²	60 m ²	X	60 m ²	0,42 m ² /Trẻ
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	

Tân Bình ngày 01 tháng 9 năm 2021
Thủ trưởng đơn vị

Lưu Thị Thành

Biểu mẫu 04

UBND QUẬN TÂN BÌNH.

TRƯỜNG MẦM NON VƯỜN HỒNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học: 2021-2022

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Xuất sắc	Khá	Trung bình
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	21												
I	Giáo viên	12		1	9	1	1		2	2	8	10	2	
1	Nhà trẻ	2			2					1	1	2		
2	Mẫu giáo	10		1	7	1	1		2	1	7	6	2	
II	Cán bộ quản lý	2			2						2	2		
1	Hiệu trưởng	1			1						1	1		
2	Phó hiệu trưởng	1			1						1	1		
III	Nhân viên	7												
1	Nhân viên văn thư	1					1							
2	Nhân viên kế toán	1				1								
3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y tế													
5	Nhân viên khác	PV BV CD	1 2 2					5						

Tân Bình ngày 01 tháng 9 năm 2021

Thủ trưởng đơn vị

Lưu Thị Thành

